

Số: **872** /TB-SNV

Bình Định, ngày **25** tháng 6 năm 2019

## **THÔNG BÁO**

### **Tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non năm 2019**

Thực hiện Kế hoạch tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non năm 2019 ban hành kèm theo Quyết định số 2147/QĐ-UBND ngày 25/6/2019, Sở Nội vụ thông báo tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non năm 2019 với các nội dung như sau:

#### **1. Điều kiện:**

a) Người có đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;
- Từ đủ 18 tuổi trở lên;
- Có phiếu đăng ký dự tuyển;
- Có lý lịch rõ ràng;
- Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;
- Đủ sức khỏe để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;
- Đáp ứng các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí việc tuyển dụng.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức:

- Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự;
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

#### **2. Tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng:**

a) *Giáo viên mầm non hạng IV (Mã số: V.07.02.06):*

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm mầm non trở lên;
- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;
- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ

bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*b) Giáo viên tiểu học hạng IV (Mã số: V.07.03.09):*

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp sư phạm tiểu học hoặc trung cấp sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên;

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc. Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*c) Giáo viên trung học cơ sở hạng III (Mã số: V.07.04.12):*

- Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm hoặc cao đẳng các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm do đơn vị có thẩm quyền cấp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc. Đối với giáo viên dạy ngoại ngữ thì trình độ ngoại ngữ thứ hai phải đạt bậc 1 theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*d) Tổng phụ trách đội (Mã số: V.07.03.09, V.07.04.12):*

Đáp ứng đủ tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học (Đối với Tổng phụ trách đội bậc tiểu học); tiêu chuẩn giáo viên trung học cơ sở (Đối với giáo viên Tổng phụ trách đội bậc THCS) nêu trên.

*đ) Văn thư trung cấp (Mã số: 02.007):*

- Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành văn thư lưu trữ, nếu tốt nghiệp chuyên ngành khác thì phải có chứng chỉ bồi dưỡng bổ sung kiến thức nghiệp vụ văn thư;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ trình độ bậc 1 (hoặc tương đương) khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với những vị trí việc làm yêu cầu sử dụng tiếng dân tộc;

- Có chứng chỉ tin học với trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*e) Thư viện viên hạng IV (Mã số: V.10.02.07):*

Tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng về chuyên ngành thư viện hoặc chuyên ngành khác có liên quan. Nếu tốt nghiệp trung cấp hoặc cao đẳng chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thư viện do cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cấp.

- Có trình độ ngoại ngữ bậc 1 (A1) theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam;

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*g) Kế toán viên trung cấp (Mã số: 06.032)*

- Trình độ chuyên môn: Tốt nghiệp trung cấp trở lên các chuyên ngành: tài chính, kế toán, kiểm toán.

- Có ngoại ngữ trình độ A trở lên (một trong năm thứ tiếng: Anh, Pháp, Nga, Trung, Đức);

- Có trình độ tin học văn phòng hoặc trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11 tháng 3 năm 2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

*\* Lưu ý:*

*Quy đổi giá trị tương đương của chứng chỉ ngoại ngữ và chứng chỉ tin học thực hiện theo Công văn số 4060/UBND-NC ngày 16 tháng 9 năm 2016 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định.*

**3. Nhu cầu tuyển dụng:** (Có phụ lục kèm theo).

#### 4. Thời gian và địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển:

a) Thời gian nhận phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Từ ngày 26/6/2019 đến ngày 25/7/2019.

b) Địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển viên chức: Sở Nội vụ - số 180 Tầng Bạt Hồ, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện Phiếu đăng ký dự tuyển *theo Mẫu phiếu đính kèm*.

- Người đăng ký dự tuyển viên chức gửi phiếu đăng ký dự tuyển theo đường bưu điện thì thời điểm người đăng ký dự tuyển viên chức nộp phiếu đăng ký dự tuyển được xác định là thời điểm theo dấu bưu điện.

#### 5. Thông tin chi tiết:

Thông tin chi tiết liên quan đến kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non năm 2019 tỉnh Bình Định, Sở Nội vụ đăng tải trên:

- Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh: [www.binhdingh.gov.vn](http://www.binhdingh.gov.vn);

- Trang thông tin điện tử Sở Nội vụ: <http://snv.binhdingh.gov.vn>;

Trên đây là thông báo về kỳ tuyển dụng viên chức làm việc tại các cơ sở giáo dục trung học cơ sở, tiểu học, mầm non năm 2019 tỉnh Bình Định, nếu có vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan liên hệ Phòng Công chức, Viên chức Sở Nội vụ: 180 Tầng Bạt Hồ, thành phố Quy Nhơn, số điện thoại: 0256.3819060 để được giải đáp. *Thư*

#### Nơi nhận:

- CT, các PCT UBND tỉnh (báo cáo);
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh (Thông báo);
- Văn phòng UBND tỉnh (Cổng thông tin điện tử UBND tỉnh- để niêm yết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để niêm yết);
- Lưu: VT, CCVC(20b).



GIÁM ĐỐC

*Lâm Hải Giang*  
Lâm Hải Giang


**NHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI CÁC TRƯỜNG MẦM NON, MẪU GIÁO CÔNG LẬP**

(Kèm theo Thông báo số 872/TB-SNV ngày 25/6/2019 của Sở Nội vụ)

| Stt        | Tên đơn vị                        | Tổng nhu cầu | Nhu cầu Giáo viên mầm non | Nhu cầu nhân viên |         | Ghi chú |
|------------|-----------------------------------|--------------|---------------------------|-------------------|---------|---------|
|            |                                   |              |                           | Kế toán           | Văn thư |         |
| <b>I</b>   | <b>HUYỆN AN LÃO</b>               | <b>10</b>    |                           |                   |         |         |
| 1          | Trường Mẫu giáo An Hưng           | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 2          | Trường Mẫu giáo An Dũng           | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 3          | Trường Mẫu giáo An Vinh           | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 4          | Trường Mẫu giáo An Quang          | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 5          | Trường Mẫu giáo An Toàn           | 1            | 1                         |                   |         |         |
| <b>II</b>  | <b>HUYỆN VĨNH THẠNH</b>           | <b>21</b>    |                           |                   |         |         |
| 1          | Trường Mầm non Vĩnh Thạnh         | 7            | 7                         |                   |         |         |
| 2          | Trường Mầm non Vĩnh Hào           | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 3          | Trường Mầm non Vĩnh Quang         | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 4          | Trường Mầm non Vĩnh Thuận         | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 5          | Trường Mẫu giáo Vĩnh Thịnh        | 1            |                           | 1                 |         |         |
| 6          | Trường Mẫu giáo Vĩnh Hòa          | 2            | 2                         |                   |         |         |
| <b>III</b> | <b>HUYỆN VÂN CANH</b>             | <b>20</b>    |                           |                   |         |         |
| 1          | Trường Mẫu giáo Canh Liên         | 5            | 5                         |                   |         |         |
| 2          | Trường Mẫu giáo Canh Thuận        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 3          | Trường Mẫu giáo thị trấn Vân Canh | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 4          | Trường Mẫu giáo Canh Hiệp         | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 5          | Trường Mẫu giáo Canh Vinh         | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 6          | Trường Mầm non huyện Vân Canh     | 3            | 3                         |                   |         |         |
| <b>IV</b>  | <b>HUYỆN HOÀI AN</b>              | <b>38</b>    |                           |                   |         |         |
| 1          | Trường Mầm non Ân Nghĩa           | 1            | 1                         |                   |         |         |

| Stt      | Tên đơn vị                        | Tổng nhu cầu | Nhu cầu Giáo viên mầm non | Nhu cầu nhân viên |         | Ghi chú |
|----------|-----------------------------------|--------------|---------------------------|-------------------|---------|---------|
|          |                                   |              |                           | Kế toán           | Văn thư |         |
| 2        | Trường Mầm non Ân Hữu             | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 3        | Trường Mầm non 19/4               | 7            | 7                         |                   |         |         |
| 4        | Trường Mầm non Ân Tường Tây       | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 5        | Trường Mầm non Ân Đức             | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 6        | Trường Mầm non Tăng Bạt Hổ        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 7        | Trường Mầm non Ân Phong           | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 8        | Trường Mầm non Ân Thạnh           | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 9        | Trường Mầm non Ân Tín             | 5            | 5                         |                   |         |         |
| 10       | Trường Mầm non Ân Mỹ              | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 11       | Trường Mầm non Ân Hào Đông        | 7            | 7                         |                   |         |         |
| 12       | Trường Mầm non Ân Hào Tây         | 1            | 1                         |                   |         |         |
| <b>V</b> | <b>HUYỆN TUY PHƯỚC</b>            | <b>58</b>    |                           |                   |         |         |
| 1        | Trường Mầm non Phước Thành        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 2        | Trường Mầm non Phước An           | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 3        | Trường Mầm non thị trấn Diêu Trì  | 5            | 5                         |                   |         |         |
| 4        | Trường Mầm non thị trấn Tuy Phước | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 5        | Trường Mầm non Phước Lộc          | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 6        | Trường Mầm non Phước Nghĩa        | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 7        | Trường Mầm non Phước Hiệp         | 6            | 6                         |                   |         |         |
| 8        | Trường Mầm non Phước Thuận        | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 9        | Trường Mầm non Phước Sơn          | 7            | 7                         |                   |         |         |
| 10       | Trường Mầm non Phước Hòa          | 12           | 12                        |                   |         |         |
| 11       | Trường Mầm non Phước Thắng        | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 12       | Trường Mầm non Phước Hưng         | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 13       | Trường Mầm non Phước Quang        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 14       | Trường Mầm non huyện Tuy Phước    | 7            | 7                         |                   |         |         |
| <b>V</b> | <b>HUYỆN TÂY SƠN</b>              | <b>52</b>    |                           |                   |         |         |
| 1        | Trường Mầm non Tây Thuận          | 10           | 10                        |                   |         |         |
| 2        | Trường Mầm non Tây Giang          | 3            | 3                         |                   |         |         |

| Stt      | Tên đơn vị                      | Tổng nhu cầu | Nhu cầu Giáo viên mầm non | Nhu cầu nhân viên |         | Ghi chú |
|----------|---------------------------------|--------------|---------------------------|-------------------|---------|---------|
|          |                                 |              |                           | Kế toán           | Văn thư |         |
| 3        | Trường Mầm non Bình Tường       | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 4        | Trường Mầm non Vĩnh An          | 2            | 1                         | 1                 |         |         |
| 5        | Trường Mầm non Tây Phú          | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 6        | Trường Mầm non Tây Xuân         | 5            | 4                         | 1                 |         |         |
| 7        | Trường Mầm non Bình Nghi        | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 8        | Trường Mầm non Tây Sơn          | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 9        | Trường Mầm non Phú Phong        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 10       | Trường Mầm non Hướng Dương      | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 11       | Trường Mầm non Bình Thành       | 5            | 5                         |                   |         |         |
| 12       | Trường Mầm non Tây Bình         | 5            | 4                         | 1                 |         |         |
| 13       | Trường Mầm non Tây Vinh         | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 14       | Trường Mầm non Bình Tân         | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 15       | Trường Mầm non Bình Thuận       | 5            | 5                         |                   |         |         |
| <b>V</b> | <b>THÀNH PHỐ QUY NHƠN</b>       | <b>68</b>    |                           |                   |         |         |
| 1        | Trường Mẫu giáo Nhơn Lý         | 2            | 1                         | 1                 |         |         |
| 2        | Trường Mẫu giáo Nhơn Hội        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 3        | Trường Mẫu giáo Nhơn Hải        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 4        | Trường Mẫu giáo Nhơn Châu       | 1            |                           | 1                 |         |         |
| 5        | Trường Mẫu giáo Phước Mỹ        | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 6        | Trường Mẫu giáo Bùi Thị Xuân    | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 7        | Trường Mẫu giáo Trần Quang Diệu | 3            | 2                         | 1                 |         |         |
| 8        | Trường Mẫu giáo Nhơn Phú        | 1            |                           | 1                 |         |         |
| 9        | Trường Mầm non 8-3              | 8            | 7                         |                   | 1       |         |
| 10       | Trường Mầm non Hoa Mai          | 3            | 2                         | 1                 |         |         |
| 11       | Trường Mầm non Hoa Hồng         | 3            | 2                         | 1                 |         |         |
| 12       | Trường Mẫu giáo Đống Đa         | 1            |                           | 1                 |         |         |
| 13       | Trường Mẫu giáo Thị Nại         | 1            |                           | 1                 |         |         |
| 14       | Trường Mẫu giáo Trần Hưng Đạo   | 5            | 5                         |                   |         |         |

*Th*

| Stt       | Tên đơn vị                    | Tổng nhu cầu | Nhu cầu Giáo viên mầm non | Nhu cầu nhân viên |         | Ghi chú |
|-----------|-------------------------------|--------------|---------------------------|-------------------|---------|---------|
|           |                               |              |                           | Kế toán           | Văn thư |         |
| 15        | Trường Mẫu giáo Hải Cảng      | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 16        | Trường Mẫu giáo Lê Lợi        |              |                           |                   |         |         |
| 17        | Trường Mẫu giáo Trần Phú      | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 18        | Trường Mẫu giáo Ngô Mỹ        | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 19        | Trường Mẫu giáo Quang Trung   | 2            | 1                         | 1                 |         |         |
| 20        | Trường Mẫu giáo Nguyễn Văn Cừ | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 21        | Trường Mẫu giáo Ghềnh Ráng    | 2            | 1                         | 1                 |         |         |
| 22        | Trường Mầm non Quy Nhơn       | 4            | 3                         | 1                 |         |         |
| 23        | Trường Mầm non 2/9            | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 24        | Trường Mầm non Hoa Sen        | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 25        | Trường Mầm non Phong Lan      | 4            | 4                         |                   |         |         |
| <b>VI</b> | <b>THỊ XÃ AN NHƠN</b>         | <b>42</b>    |                           |                   |         |         |
| 1         | Trường Mầm non Nhơn Lộc       | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 2         | Trường Mầm non Nhơn Tân       | 6            | 6                         |                   |         |         |
| 3         | Trường Mẫu giáo Nhơn Phúc     | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 4         | Trường Mẫu giáo Nhơn An       | 7            | 7                         |                   |         |         |
| 5         | Trường Mẫu giáo P.Đập Đá      | 3            | 3                         |                   |         |         |
| 6         | Trường Mẫu giáo Nhơn Hạnh     | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 7         | Trường Mẫu giáo Nhơn Mỹ       | 2            | 2                         |                   |         |         |
| 8         | Trường Mẫu giáo Nhơn Hậu      | 4            | 4                         |                   |         |         |
| 9         | Trường Mẫu giáo Nhơn Hoà      | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 10        | Trường Mẫu giáo Nhơn Khánh    | 6            | 6                         |                   |         |         |
| 11        | Trường Mẫu giáo Nhơn Phong    | 5            | 5                         |                   |         |         |
| 12        | Trường Mẫu giáo Nhơn Thành    | 1            | 1                         |                   |         |         |
| 13        | Trường Mẫu giáo Nhơn Thọ      | 2            | 2                         |                   |         |         |

**Tổng cộng:**

**309**

*TH*



# **NEHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI CÁC TRƯỜNG THCS CÔNG LẬP**

(Kèm theo Thông báo số 872/TB-SNV ngày 25/6/2019 của Sở Nội vụ)

| Stt | Tên đơn vị               | Tổng cộng | Nhu cầu giáo viên các bộ môn |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        | Nhu cầu nhân viên |         |          |          |  | Ghi chú |
|-----|--------------------------|-----------|------------------------------|----|-----------|------|-----|------|---------|-----|----|-----|-------|-----------|---------|---------|----------|---------------|--------|-------------------|---------|----------|----------|--|---------|
|     |                          |           | Toán                         | Lý | Lý - KTCN | KTNN | Hóa | Sinh | Tin học | Văn | Sử | Địa | GD CD | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Nhạc Mỹ thuật | PT đội | Kế toán           | Văn thư | Thư viện | Thiết bị |  |         |
| I   | HUYỆN AN LÃO             | 3         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 1   | Trường PTDTBT Trung Hưng | 1         |                              |    |           |      | 1   |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 2   | Trường PTDTBT Đinh Ruối  | 2         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    |     |       |           |         |         |          | 1             |        |                   |         |          |          |  |         |
| II  | HUYỆN HOÀI AN            | 12        |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 1   | Trường THCS Ân Tường Tây | 1         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 2   | Trường THCS Ân Thạnh     | 1         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 3   | Trường THCS Ân Tín       | 3         |                              | 1  |           |      |     |      | 1       |     |    |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 4   | Trường THCS Ân Hào Đông  | 4         | 1                            |    |           |      | 1   |      |         | 1   |    |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 5   | Trường THCS Ân Mỹ        | 3         |                              |    |           |      | 1   | 1    |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| II  | HUYỆN TUY PHƯỚC          | 25        |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 1   | Trường THCS Phước Thành  | 4         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     | 1  |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         | 1        |          |  |         |
| 2   | Trường THCS Phước An     | 6         | 1                            |    |           |      |     | 1    |         | 1   |    |     |       | 1         | 1       |         |          | 1             |        |                   |         |          |          |  |         |
| 3   | Trường THCS Trần Bá      | 3         |                              | 1  |           |      |     | 1    |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        | 1                 |         |          |          |  |         |
| 4   | Trường THCS TT Tuy Phước | 1         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 5   | Trường THCS Phước Lộc    | 1         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |

*Handwritten signature*

| Stt | Tên đơn vị                  | Tổng cộng | Nhu cầu giáo viên các bộ môn |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        | Nhu cầu nhân viên |         |          |          |  | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-----------|------------------------------|----|-----------|------|-----|------|---------|-----|----|-----|-------|-----------|---------|---------|----------|---------------|--------|-------------------|---------|----------|----------|--|---------|
|     |                             |           | Toán                         | Lý | Lý - KTCN | KTNN | Hóa | Sinh | Tin học | Văn | Sử | Địa | GD CD | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Nhạc Mỹ thuật | PT đội | Kế toán           | Văn thư | Thư viện | Thiết bị |  |         |
| 6   | Trường THCS Phước Hiệp      | 1         |                              |    |           |      | 1   |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 7   | Trường THCS Phước Thuận     | 3         |                              |    |           |      |     |      |         |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   | 1       |          | 1        |  |         |
| 8   | Trường THCS số 2 Phước Sơn  | 1         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         | 1        |          |  |         |
| 9   | Trường THCS Phước Hòa       | 2         | 1                            | 1  |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 10  | Trường THCS Phước Hưng      | 2         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    |     |       |           |         |         |          | 1             |        |                   |         |          |          |  |         |
| 11  | Trường THCS Phước Quang     | 1         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          | 1        |  |         |
| II  | HUYỆN TÂY SƠN               | 35        |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 1   | Trường THCS Tây Thuận       | 2         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         | 1        |               |        |                   |         | 1        |          |  |         |
| 2   | Trường THCS Mai Xuân Thưởng | 1         | 1                            |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 3   | Trường PTDTBT Tây Sơn       | 4         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   | 1  |     |       | 1         |         |         |          |               |        |                   |         | 1        |          |  |         |
| 4   | Trường THCS Tây Phú         | 1         |                              | 1  |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 5   | Trường THCS Bùi Thị Xuân    | 4         | 2                            |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   | 1       |          |          |  |         |
| 6   | Trường THCS Bình Nghi       | 3         |                              |    |           |      |     | 2    |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 7   | Trường THCS Võ Xán          | 6         | 1                            | 1  | 1         |      | 1   |      |         | 1   |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |  |         |
| 8   | Trường THCS Bình Thành      | 4         |                              |    |           |      |     | 1    |         | 1   |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        | 1                 |         |          |          |  |         |
| 9   | Trường THCS Bình Hoà        | 2         |                              |    |           |      |     |      |         |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          | 1        |  |         |
| 10  | Trường THCS Tây Bình        | 1         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          | 1        |  |         |
| 11  | Trường THCS Tây Vinh        | 4         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       | 1         |         |         |          |               |        | 1                 |         | 1        |          |  |         |
| 12  | Trường THCS Bình Thuận      | 3         | 1                            |    |           |      |     |      | 1       |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          | 1        |  |         |

| Stt | Tên đơn vị                  | Tổng cộng | Nhu cầu giáo viên các bộ môn |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        | Nhu cầu nhân viên |         |          |          | Ghi chú |
|-----|-----------------------------|-----------|------------------------------|----|-----------|------|-----|------|---------|-----|----|-----|-------|-----------|---------|---------|----------|---------------|--------|-------------------|---------|----------|----------|---------|
|     |                             |           | Toán                         | Lý | Lý - KTCN | KTNN | Hóa | Sinh | Tin học | Văn | Sử | Địa | GD CD | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Nhạc Mỹ thuật | PT đội | Kế toán           | Văn thư | Thư viện | Thiết bị |         |
| III | TP QUY NHƠN                 | 63        |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 1   | Trường THCS Bùi Thị Xuân    | 8         | 1                            |    | 1         |      |     |      |         | 3   | 1  | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   | 1       |          |          |         |
| 2   | Trường THCS Trần Quang Diệu | 9         |                              |    |           |      |     | 1    | 1       | 2   | 1  | 1   |       |           | 1       | 1       |          |               | 1      |                   |         |          |          |         |
| 3   | Trường THCS Nhơn Phú        | 3         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           | 1       |         |          |               | 1      |                   |         |          |          |         |
| 4   | Trường THCS Nhơn Bình       | 2         |                              |    | 1         |      |     |      |         |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 5   | Trường THCS Đồng Đa         | 3         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           | 1       |         |          |               | 1      |                   |         |          |          |         |
| 6   | Trường THCS Trần Hưng Đạo   | 2         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 7   | Trường THCS Hải Cảng        | 2         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         | 1        |          |         |
| 8   | Trường THCS Lê Lợi          | 2         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    | 1   |       |           |         |         |          |               | 1      |                   |         |          |          |         |
| 9   | Trường THCS Lê Hồng Phong   | 2         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 10  | Trường THCS Ngô Văn Sở      | 3         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               | 1      | 1                 |         | 1        |          |         |
| 11  | Trường THCS Ngô Mỹ          | 2         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 12  | Trường THCS Quang Trung     | 2         |                              |    |           |      |     |      | 1       |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 13  | Trường THCS Ghềnh Ráng      | 2         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               | 1      |                   |         | 1        |          |         |
| 14  | Trường THCS Nguyễn Huệ      | 2         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               | 1      |                   |         |          |          |         |
| 15  | Trường THCS Nhơn Lý         | 4         |                              |    | 1         |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          | 1             |        |                   |         | 1        |          |         |
| 16  | Trường THCS Nhơn Hải        | 4         |                              |    |           |      | 1   |      | 1       |     | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   | 1       |          |          |         |
| 17  | Trường THCS Nhơn Hội        | 6         |                              |    | 1         |      | 1   |      |         | 3   |    |     |       |           | 1       |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 18  | Trường THCS Phước Mỹ        | 4         | 1                            |    | 1         |      |     |      |         | 1   | 1  |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |

| Stt | Tên đơn vị                    | Tổng cộng | Nhu cầu giáo viên các bộ môn |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        | Nhu cầu nhân viên |         |          |          | Ghi chú |
|-----|-------------------------------|-----------|------------------------------|----|-----------|------|-----|------|---------|-----|----|-----|-------|-----------|---------|---------|----------|---------------|--------|-------------------|---------|----------|----------|---------|
|     |                               |           | Toán                         | Lý | Lý - KTCN | KTNN | Hóa | Sinh | Tin học | Văn | Sử | Địa | GD CD | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Nhạc Mỹ thuật | PT đội | Kế toán           | Văn thư | Thư viện | Thiết bị |         |
| 19  | Trường PTCS Nhơn Châu (cấp 2) | 1         |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       | 1         |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| IV  | THỊ XÃ AN NHƠN                | 54        |                              |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 1   | Trường THCS Nhơn An           | 2         |                              |    |           |      |     |      |         |     | 1  |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 2   | Trường THCS P. Bình Định      | 7         | 3                            |    |           |      |     | 1    |         |     | 2  | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 3   | Trường THCS Đập Đá            | 14        | 2                            |    |           | 1    |     | 2    | 1       | 5   | 1  | 1   | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 4   | Trường THCS Nhơn Hậu          | 3         |                              |    |           |      |     |      |         | 2   |    |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 5   | Trường THCS Nhơn Hoà          | 5         |                              |    |           |      |     |      | 2       | 1   | 1  |     | 1     |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 6   | Trường THCS Nhơn Hưng         | 5         | 1                            |    |           |      |     | 1    | 1       | 1   |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 7   | Trường THCS Nhơn Khánh        | 2         | 1                            |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 8   | Trường THCS Nhơn Lộc          | 2         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           | 1       |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 9   | Trường THCS Nhơn Mỹ           | 3         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    | 1   |       | 1         |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 10  | Trường THCS Nhơn Phong        | 2         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    | 1   |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 11  | Trường THCS Nhơn Phúc         | 3         | 1                            |    |           |      |     | 1    |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 12  | Trường THCS Nhơn Tân          | 1         | 1                            |    |           |      |     |      |         |     |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 13  | Trường THCS Nhơn Thành        | 4         |                              |    |           |      |     | 1    |         |     |    |     | 1     | 2         |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |
| 14  | Trường THCS Nhơn Thọ          | 1         |                              |    |           |      |     |      |         | 1   |    |     |       |           |         |         |          |               |        |                   |         |          |          |         |

Tổng cộng:

192

**NEHU CẦU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC TẠI CÁC TRƯỜNG TIỂU HỌC CÔNG LẬP**

(Kèm theo Thông báo số 892/TB-SNV ngày 25/6/2019 của Sở Nội vụ)

| STT        | Tên đơn vị                | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|------------|---------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|            |                           |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| <b>I</b>   | <b>HUYỆN AN LÃO</b>       | <b>11</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1          | Trường TH An Tân          | 1            |                   | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 2          | Trường TH thị trấn An Lão | 1            |                   | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 3          | Trường TH An Hưng         | 1            |                   |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 4          | Trường TH An Dũng         | 1            |                   |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 5          | Trường TH An Vinh         | 1            |                   |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 6          | Trường TH An Quang        | 2            |                   |           |         |         |          | 1       | 1      |                   |         |         |         |
| 7          | Trường TH An Nghĩa        | 2            |                   | 1         |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 8          | Trường TH An Toàn         | 2            |                   | 1         |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| <b>II</b>  | <b>HUYỆN VĨNH THẠNH</b>   | <b>1</b>     |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1          | Trường TH Vĩnh Sơn        | 1            |                   | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| <b>III</b> | <b>HUYỆN VÂN CANH</b>     | <b>1</b>     |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1          | Trường TH Canh Liên       | 1            |                   | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| <b>IV</b>  | <b>HUYỆN HOÀI ÂN</b>      | <b>22</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1          | Trường TH Bok Tới         | 2            | 2                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 2          | Trường TH Đắc Mang        | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |

| STT      | Tên đơn vị                  | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|----------|-----------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|          |                             |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| 3        | Trường TH số 1 Ân Nghĩa     | 1            |                   |           |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 4        | Trường TH số 2 Ân Nghĩa     | 2            | 1                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 5        | Trường TH số 2 Ân Tường Tây | 3            | 3                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 6        | Trường TH Ân Tường Đông     | 2            | 1                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 7        | Trường TH số 1 Ân Tín       | 2            |                   |           |         |         | 1        | 1       |        |                   |         |         |         |
| 8        | Trường TH Ân Mỹ             | 4            | 4                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 9        | Trường TH Ân Hào Đông       | 3            |                   | 1         | 1       |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 10       | Trường TH Ân Hào Tây        | 2            | 2                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| <b>V</b> | <b>HUYỆN TUY PHƯỚC</b>      | <b>72</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1        | Trường TH số 1 Phước Thành  | 2            |                   | 1         |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 3        | Trường TH số 1 Phước An     | 2            | 1                 |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 4        | Trường TH số 2 Phước An     | 4            | 4                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 5        | Trường TH số 3 Phước An     | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 6        | Trường TH số 1 TT Điều Trị  | 5            | 4                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 7        | Trường TH số 2 TT Điều Trị  | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 8        | Trường TH số 1 TT Tuy Phước | 1            |                   |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 9        | Trường TH số 2 TT Tuy Phước | 6            | 4                 | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 10       | Trường TH số 1 Phước Lộc    | 2            |                   | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 11       | Trường TH số 2 Phước Lộc    | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 12       | Trường TH Phước Nghĩa       | 5            | 5                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 13       | Trường TH số 1 Phước Hiệp   | 2            | 1                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |

*TH*

| STT      | Tên đơn vị                 | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|----------|----------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|          |                            |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| 14       | Trường TH số 2 Phước Hiệp  | 2            |                   | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 16       | Trường TH số 1 Phước Thuận | 3            | 2                 |           | 1       |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 17       | Trường TH số 2 Phước Thuận | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 18       | Trường TH số 3 Phước Thuận | 5            | 5                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 19       | Trường TH số 1 Phước Sơn   | 3            | 2                 |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 20       | Trường TH số 2 Phước Sơn   | 6            | 4                 | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 21       | Trường TH số 3 Phước Sơn   | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 22       | Trường TH số 1 Phước Hoà   | 5            | 4                 |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 23       | Trường TH số 2 Phước Hoà   | 3            | 3                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 24       | Trường TH số 1 Phước Thắng | 2            |                   | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 26       | Trường TH số 1 Phước Quang | 3            | 2                 |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 27       | Trường TH số 2 Phước Quang | 1            |                   |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 28       | Trường TH số 1 Phước Hưng  | 2            |                   |           |         |         |          | 1       |        | 1                 |         |         |         |
| 29       | Trường TH số 2 Phước Hưng  | 1            |                   |           |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 30       | Trường TH Hoà Thắng        | 2            | 2                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| <b>V</b> | <b>HUYỆN TÂY SƠN</b>       | <b>31</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1        | Trường TH Tây Thuận        | 3            | 1                 | 1         |         |         |          |         |        | 1                 |         |         |         |
| 2        | Trường TH Số 1 Tây Giang   | 5            | 2                 | 1         |         |         |          | 1       |        | 1                 |         |         |         |
| 3        | Trường TH Số 2 Tây Giang   | 3            | 2                 |           |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 4        | Trường TH Bình Tường       | 1            |                   |           |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 7        | Trường TH Tây Xuân         | 1            |                   |           | 1       |         |          |         |        |                   |         |         |         |

| STT      | Tên đơn vị                | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|----------|---------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|          |                           |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| 8        | Trường TH Số 1 Bình Nghi  | 2            |                   | 1         |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 9        | Trường TH Số 2 Bình Nghi  | 3            |                   | 1         | 1       |         |          |         |        |                   | 1       |         |         |
| 15       | Trường TH Tây Bình        | 3            | 1                 |           | 1       |         |          |         |        |                   | 1       |         |         |
| 16       | Trường TH Tây Vinh        | 3            |                   |           |         |         | 1        |         |        | 1                 | 1       |         |         |
| 17       | Trường TH Tây An          | 5            |                   | 1         | 1       | 1       | 1        |         |        | 1                 |         |         |         |
| 19       | Trường TH Bình Thuận      | 2            |                   |           | 1       |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| <b>V</b> | <b>THÀNH PHỐ QUY NHƠN</b> | <b>70</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1        | Trường TH Bùi Thị Xuân    | 8            | 6                 |           |         |         | 1        |         | 1      |                   |         |         |         |
| 2        | Trường TH Âu Cơ           | 13           | 11                |           |         |         |          | 1       |        |                   | 1       |         |         |
| 5        | Trường TH Nhơn Phú        | 8            | 8                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 6        | Trường TH Nhơn Bình 1     | 3            | 1                 |           | 1       |         |          |         |        |                   |         | 1       |         |
| 7        | Trường TH Nhơn Bình 2     | 7            | 6                 |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 11       | Trường TH Trần Hưng Đạo   | 1            |                   |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 12       | Trường TH Trần Quốc Tuấn  | 2            |                   |           |         |         |          | 1       | 1      |                   |         |         |         |
| 13       | Trường TH Hải Cảng        | 2            | 2                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 14       | Trường TH Lê Lợi          | 2            |                   |           |         |         |          |         | 1      |                   |         | 1       |         |
| 15       | Trường TH Lê Hồng Phong   | 1            |                   |           |         |         |          |         |        |                   | 1       |         |         |
| 16       | Trường TH Lý Thường Kiệt  | 2            | 1                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 17       | Trường TH Trần Phú        | 1            |                   |           |         |         |          |         |        |                   | 1       |         |         |
| 18       | Trường TH Ngô Mây         | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 19       | Trường TH Võ Văn Dũng     | 1            |                   |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |

| STT       | Tên đơn vị                  | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|-----------|-----------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|           |                             |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| 22        | Trường TH Kim Đồng          | 3            | 2                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 23        | Trường PTCS Nhơn Lý         | 2            | 1                 |           |         |         |          |         | 1      |                   |         |         |         |
| 24        | Trường TH Nhơn Hội          | 2            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   | 1       |         |         |
| 26        | Trường TH Phước Mỹ          | 11           | 9                 |           |         |         |          | 1       |        |                   | 1       |         |         |
| <b>VI</b> | <b>THỊ XÃ AN NHƠN</b>       | <b>58</b>    |                   |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 1         | Trường TH số 1 Nhơn An      | 5            | 5                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 2         | Trường TH số 2 Nhơn An      | 2            | 2                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 3         | Trường TH số 1 P. Bình Định | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 4         | Trường TH số 1 P. Đập Đá    | 8            | 7                 | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 5         | Trường TH số 2 P. Đập Đá    | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 6         | Trường TH số 1 Nhơn Hạnh    | 3            | 3                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 7         | Trường TH số 1 Nhơn Hậu     | 3            | 3                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 8         | Trường TH số 1 Nhơn Hoà     | 1            |                   |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 9         | Trường TH số 2 Nhơn Hoà     | 3            | 2                 | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 10        | Trường TH số 3 Nhơn Hoà     | 6            | 5                 | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 11        | Trường TH số 2 Nhơn Hưng    | 2            | 1                 |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |
| 12        | Trường TH Nhơn Khánh        | 3            | 2                 |           |         | 1       |          |         |        |                   |         |         |         |
| 13        | Trường TH số 1 Nhơn Lộc     | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 14        | Trường TH số 2 Nhơn Lộc     | 1            |                   |           |         | 1       |          |         |        |                   |         |         |         |
| 15        | Trường TH số 1 Nhơn Mỹ      | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 16        | Trường TH số 2 Nhơn Mỹ      | 1            |                   |           |         | 1       |          |         |        |                   |         |         |         |

*TS*

| STT | Tên đơn vị                | Tổng nhu cầu | Nhu cầu giáo viên |           |         |         |          |         |        | Nhu cầu nhân viên |         |         | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------|-------------------|-----------|---------|---------|----------|---------|--------|-------------------|---------|---------|---------|
|     |                           |              | GV tiểu học       | Tiếng Anh | Thể dục | Âm nhạc | Mỹ thuật | Tin học | PT đội | Thư viện          | Kế toán | Văn thư |         |
| 17  | Trường TH Nhơn Phong      | 1            |                   |           |         | 1       |          |         |        |                   |         |         |         |
| 18  | Trường TH số 1 Nhơn Phúc  | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 19  | Trường TH số 2 Nhơn Phúc  | 2            | 1                 |           |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 20  | Trường TH Nhơn Tân        | 5            | 4                 |           |         |         | 1        |         |        |                   |         |         |         |
| 21  | Trường TH số 1 Nhơn Thành | 2            |                   | 2         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 22  | Trường TH số 2 Nhơn Thành | 1            |                   | 1         |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 23  | Trường TH số 1 Nhơn Thọ   | 1            | 1                 |           |         |         |          |         |        |                   |         |         |         |
| 24  | Trường TH số 2 Nhơn Thọ   | 3            | 2                 |           |         |         |          | 1       |        |                   |         |         |         |

**Tổng cộng:**

**266**

